

Phần	Câu	Nội dung	Điểm
<b>I</b>		<b>ĐỌC HIỂU</b>	<b>3,0</b>
	<b>1</b>	<p>Phương thức biểu đạt chính: nghị luận.</p> <p><b>Hướng dẫn chấm:</b> Thí sinh trả lời như đáp án: 0,75 điểm. Thí sinh trả lời không đúng: không cho điểm</p>	0,75
	<b>2</b>	<p>Nội dung chính mà văn bản đề cập: Bàn về lòng tự tin</p> <p><b>Hướng dẫn chấm:</b> Thí sinh trả lời như đáp án: 0,75 điểm. Thí sinh trả lời không đúng: không cho điểm</p>	0,75
	<b>3</b>	<p>Sở dĩ tác giả cho rằng: Lòng tự tin thực sự không bắt đầu từ gia thế, tài năng, dung mạo... mà nó bắt đầu từ bên trong bạn, từ sự hiểu mình ? là bởi:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Biết ưu thế, năng lực, sở trường... ta sẽ biết cách phát huy những điểm mạnh để thành công trong công việc, cuộc sống</li> <li>- Biết mình có những hạn chế, khuyết điểm, ta sẽ có hướng khắc phục để trở thành người hoàn thiện, sống có ích</li> </ul> <p><b>Hướng dẫn chấm:</b> Thí sinh trả lời như đáp án: 1,0 điểm. Thí sinh trả lời được 01 trong 2 ý: 0,5 điểm. <b>Lưu ý:</b> Thí sinh trả lời đúng ý bằng cách diễn đạt tương đương vẫn cho điểm tối đa.</p>	1,0
	<b>4</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thí sinh nêu ý kiến: Đồng tình/ Không đồng tình/ Đồng tình một phần với quan điểm trong văn bản.</li> </ul> <p>Lí giải</p> <p><b>Hướng dẫn chấm:</b> Thí sinh nêu được ý kiến của bản thân: 0,25 điểm. Thí sinh lí giải hợp lí, thuyết phục: 0,25 điểm.</p>	0,5
<b>II</b>		<b>LÀM VĂN</b>	<b>7,0</b>
	<b>1</b>	<b>Viết một đoạn văn trình bày suy nghĩ về tuổi trẻ cần phải làm gì để có lòng tự tin trong cuộc sống</b>	<b>2,0</b>

Phần	Câu	Nội dung	Điểm
		<p><b>a. Đảm bảo yêu cầu về hình thức đoạn văn</b></p> <p>Thí sinh có thể trình bày đoạn văn theo cách diễn dịch, quy nạp, tổng - phân - hợp, móc xích hoặc song hành; đảm bảo yêu cầu về cấu trúc đoạn văn</p>	0,25
		<p><b>b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận</b></p> <p>Tuổi trẻ cần phải làm gì để có lòng tự tin trong cuộc sống</p>	0,25
		<p><b>c. Triển khai vấn đề nghị luận</b></p> <p>Thí sinh cần lựa chọn thao tác lập luận phù hợp để triển khai vấn đề nghị luận theo nhiều cách, có thể theo hướng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tuổi trẻ cần biết cách khơi dậy những điểm mạnh của bản thân để trở nên tự tin</li> <li>- Tạo cơ hội phát triển bản thân bằng cách không ngừng tăng cường trau dồi tri thức</li> </ul>	1,0

	<p>và rèn luyện phẩm chất, năng lực để tự tin hơn. Biết tiếp nhận những điều mới mẻ, tích cực, lạc quan làm tăng sự tự tin</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tuổi trẻ chúng ta cần xây dựng lối sống khoa học, lành mạnh để sự tự tin sẽ đồng hành với bạn trong cuộc sống</li> <li>- Đặt những mục tiêu phù hợp để có thể cân bằng và tự tin hơn trong cuộc sống...</li> </ul> <p><b>Hướng dẫn chấm:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- <i>Lập luận chặt chẽ, thuyết phục: lí lẽ xác đáng; dẫn chứng tiêu biểu, phù hợp; kết hợp nhuần nhuyễn giữa lí lẽ và dẫn chứng (0,75 – 1,0 điểm).</i></li> <li>- <i>Lập luận chưa thật chặt chẽ, thuyết phục: lí lẽ xác đáng nhưng không có dẫn chứng hoặc dẫn chứng không tiêu biểu (0,5 điểm).</i></li> <li>- <i>Lập luận không chặt chẽ, thiếu thuyết phục: lí lẽ không xác đáng, không có dẫn chứng hoặc dẫn chứng không phù hợp (0,25 điểm).</i></li> </ul> <p><b>Lưu ý:</b> Thí sinh có thể bày tỏ suy nghĩ, quan điểm riêng nhưng phải phù hợp với chuẩn mực đạo đức và pháp luật.</p>	
	<p><b>d. Chính tả, dùng từ, đặt câu</b></p> <p>Đảm bảo chuẩn chính tả, từ ngữ, ngữ pháp tiếng Việt.</p>	0,25
	<p><b>e. Sáng tạo</b></p> <p>Thể hiện suy nghĩ sâu sắc, có ý tưởng riêng, phù hợp với vấn đề nghị luận, có cách lập luận, diễn đạt mới mẻ.</p>	0,25
<b>2</b>	<p><b>Phân tích đoạn trích trên; từ đó, nhận xét về cái nhìn mới mẻ, mang tính phát hiện của Xuân Diệu về cuộc sống, tuổi trẻ và hạnh phúc.</b></p>	<b>5,0</b>
	<p><b>a. Đảm bảo cấu trúc bài văn nghị luận</b></p> <p>Mở bài giới thiệu được khái quát vấn đề nghị luận; Thân bài thực hiện các yêu cầu của đề bài; Kết bài khẳng định vấn đề cần nghị luận.</p>	0,25
	<p><b>b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận:</b> Phân tích đoạn trích trên; từ đó, nhận xét về cái nhìn mới mẻ, mang tính phát hiện của Xuân Diệu về cuộc sống, tuổi trẻ và hạnh phúc</p>	0,5

Phần	Câu	Nội dung	Điểm
		<p><b>Hướng dẫn chấm:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- <i>Thí sinh xác định đúng vấn đề cần nghị luận: 0,5 điểm.</i></li> <li>- <i>Thí sinh xác định chưa đầy đủ vấn đề nghị luận: 0,25 điểm.</i></li> <li>- <i>Thí sinh không xác định đúng vấn đề nghị luận: 0,0 điểm.</i></li> </ul>	
		<p><b>c. Triển khai vấn đề nghị luận</b></p> <p>Vận dụng tốt các thao tác lập luận; kết hợp chặt chẽ giữa lí lẽ và dẫn chứng.</p>	
		<p>* <i>Giới thiệu ngắn gọn về tác giả, tác phẩm và đoạn trích.</i></p> <p><b>Hướng dẫn chấm:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- <i>Thí sinh trình bày đầy đủ: 0,5 điểm.</i></li> <li>- <i>Thí sinh trình bày từ 01 đến 02 ý: 0,25 điểm.</i></li> </ul>	0,5

	<p><b>* Phân tích đoạn trích</b></p> <p>HS có thể trình bày cảm nhận của mình theo cách riêng, nhưng cần bám sát nội dung đoạn trích và triển khai bài viết của mình theo hướng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>• Ước muốn bất tử hóa, níu giữ cái Đẹp (4 câu đầu):</li> <li>- Điệp ngữ <i>Tôi muốn</i> nhấn mạnh sự chủ động, khát khao níu giữ cái Đẹp. - Nhân vật trữ tình muốn <i>tắt nắng, buộc gió</i> để cho màu sắc và hương thơm còn mãi với cuộc đời, để giữ mãi cái thời tươi mon mơn xuân thì của tạo vật, bất tử hóa cái Đẹp trên trần gian</li> <li>• Bức tranh về một thiên đường nơi trần thế-&gt; Tình yêu cuộc sống thiết tha của thi sĩ (9 câu tiếp):</li> <li>- Tác giả đã khắc họa một bức tranh tràn đầy ánh sáng mới mẻ, tinh khôi, đầy âm thanh tình tứ, rộn rã, đầy màu sắc, hương thơm và vị ngọt men say tình ái</li> <li>- Niềm vui sướng, hạnh phúc hân hoan, niềm say mê khi đón nhận vẻ đẹp căng tràn sức sống, quần quýt giao hòa của khu vườn xuân, một thiên đường nơi mặt đất</li> <li>- Chút vội vàng, tiếc nuối, hoài xuân khi mùa xuân đang căng tràn</li> <li>- Tất cả thể hiện trong giọng điệu say mê, sôi nổi, cách diễn đạt mới mẻ, các biện pháp tu từ điêu luyện, nghệ thuật miêu tả tinh tế....</li> </ul> <p><b>Hướng dẫn chấm:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- <i>Phân tích đầy đủ, sâu sắc: 2,0 điểm.</i></li> <li>- <i>Phân tích chưa thật đầy đủ hoặc ý đầy đủ nhưng chưa sâu sắc: 1,25 điểm – 1,75 điểm.</i></li> <li>- <i>Phân tích chung chung, chưa rõ các ý: 0,75 điểm - 1,0 điểm.</i></li> <li>- <i>Phân tích sơ lược: 0,5.</i></li> </ul>	2,0
	<p><b>* Đánh giá</b></p> <p>- Đoạn trích thể hiện tình yêu thiên nhiên, khát khao bất tử hóa cái Đẹp, tình yêu tha thiết, nồng nhiệt của Xuân Diệu với cuộc sống trần thế. Ngoài ra, đó còn là sự trân trọng thực tại, nhất là những tháng năm tuổi trẻ của một hồn thơ giàu niềm khát khao giao cảm với Đời. Điều này góp phần làm nên gương mặt Thơ mới riêng của Xuân Diệu, khác với xu hướng thoát ly thực tại của ít nhiều cây bút Thơ mới khác...</p>	0,5

Phần	Câu	Nội dung	Điểm
		<p>- Đoạn trích sử dụng phép so sánh, nhân hoá, liên tưởng, tưởng tượng độc đáo, mới mẻ; lời thơ giàu hình ảnh, cảm xúc; ngôn ngữ tinh tế, hướng nội, giọng điệu say mê, sôi nổi; cách diễn đạt mới mẻ, hiện đại với bút pháp lãng mạn, tượng trưng...</p> <p><b>Hướng dẫn chấm:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- <i>Trình bày được 02 đến 03 ý: 0,5 điểm.</i></li> <li>- <i>Trình bày được 01 ý: 0,25 điểm.</i></li> </ul>	
		<p><b>* Cái nhìn mới mẻ, mang tính phát hiện của Xuân Diệu về cuộc sống, tuổi trẻ và hạnh phúc:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Xuân Diệu luôn lấy con người giữa mùa xuân, tuổi trẻ, tình yêu làm chuẩn mực cho cái Đẹp.</li> <li>- Với Xuân Diệu, hạnh phúc cũng như vẻ đẹp cuộc sống không phải ở đâu xa lạ mà có ngay trong những gì gần gũi, bình dị quanh ta, có ngay trong thực tại. Con người cần biết trân trọng thực tại, nhất là những năm tháng tuổi trẻ</li> <li>- Xuân Diệu đã khám phá vẻ đẹp cuộc sống bằng <i>cặp mắt xanh non</i> với đầy sự thích thú, say mê bất tận.</li> <li>- Cái nhìn ấy được thể hiện trong nghệ thuật miêu tả tinh tế, giàu sức gợi, lối viết mới mẻ, hiện đại, có sự ảnh hưởng của thơ tượng trưng Pháp...</li> </ul> <p><b>Hướng dẫn chấm:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- <i>Trình bày được 03 đến 04 ý: 0,5 điểm.</i></li> </ul>	0,5

	- Trình bày được 01 đến 02 ý: 0,25 điểm.	
	<b>d. Chính tả, ngữ pháp</b> Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt.	0,25
	<b>e. Sáng tạo</b> Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận; có cách diễn đạt mới mẻ.	0,5